

Họ và tên tác giả: Lê Thị Mai Học vị: Tiến sĩ
Đơn vị công tác: Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng
Số điện thoại: 0934744677 Địa chỉ email: lactammai@gmail.com

TRAO ĐỔI VỀ VIỆC BỔ SUNG NỘI DUNG CƯƠNG VỰC LÃNH THỔ TRUNG QUỐC THỜI THANH VÀO SGK LỊCH SỬ LỚP 10

Tóm tắt

Trong lịch sử Trung Quốc thời phong kiến, việc tiến hành chiến tranh bành trướng, mở rộng cương vực lãnh thổ là một đặc điểm nổi bật. Vì vấn đề mở rộng cương vực lãnh thổ của các triều đại phương Bắc có liên quan mật thiết đến lịch sử Việt Nam nên học sinh Việt Nam học tập lịch sử Trung Quốc thời phong kiến sẽ không giống với học sinh các quốc gia khác. Nói cách khác, ở Việt Nam, những đơn vị kiến thức liên quan đến cương vực lãnh thổ Trung Quốc được lựa chọn đưa vào SGK Lịch sử ở các cấp học phải xác định nét đặc thù này.

Theo phân phối chương trình SGK Lịch sử lớp 10 hiện hành, chương III - bài 5: *Trung Quốc thời phong kiến*, thuộc phần Lịch sử thế giới nguyên thủy, cổ đại và trung đại. Trong bài này, cương vực lãnh thổ Trung Quốc - một nội dung quan trọng nhưng chưa được thể hiện đầy đủ. Hiện nay, vấn đề cương vực lãnh thổ Trung Quốc và Việt Nam qua các đời đã được nhiều nghiên cứu làm sáng tỏ, thiết nghĩ, thuộc mảng kiến thức về lịch sử thế giới, học sinh cần phải được cung cấp những hiểu biết chân xác, đầy đủ hơn. Trong đó, vấn đề cương giới phía nam của Trung Quốc thời nhà Thanh được đưa vào chương trình SGK Lịch sử lớp 10 là phù hợp với lịch sử khách quan và có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc trong bối cảnh ngày nay. Nhờ tính chất chính thống từ việc biên soạn, ban hành của Bộ Giáo dục Việt Nam và sẽ được phổ cập trong nhận thức của giáo viên, học sinh cùng các bậc phụ huynh... trên cả nước, SGK có chứa nội dung kiến thức về cương giới phía nam của Trung Quốc thời Thanh là một kênh truyền thông rất hiệu quả, một hành động thiết thực nhằm góp phần khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam.

Abstract

In Chinese feudal history, the spread of warfare, expansion of the territorial sphere is a prominent feature. Because the issue of territorial expansion of Northern dynasties is closely related to Vietnamese history, Vietnamese students studying Chinese feudal history will differ from those of other countries. In other words, the units of knowledge related to the Chinese territory are selected into the textbooks of history at all levels of education to determine this particular feature.

According to the current History textbook for Class 10's distribution, Chapter III, Unit 5: Chinese Feudalism, is part of the primitive, ancient and medieval world history.

In this article, master of Chinese territory - an important but not fully expressed content. At present, the matter of China and Vietnam's territorial disputes over the generations has been studied by many researchers, so, the student must be provided a fuller and more accurate understanding. In it, the question of the southern Chinese territory of Qing Dynasty was expressed in the History textbook for Class 10 that is consistent with objective history and has real practical significance in today's context. Thanks to the formal nature of the compilation and promulgation of the Ministry of Education of Vietnam and will be popularized in the awareness of teachers, students and parents across the country, textbooks contain knowledge about the southern Chinese territory at Qing dynasty is a very effective communication channel, a practical action to help affirm Vietnam's sovereignty over islands.

Nội dung

Hiện nay, cả ngành giáo dục đang nỗ lực tăng cường công tác giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, đảo; đưa vấn đề biển đảo và chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa vào sách giáo khoa các cấp; tuyên truyền ngoại khoá cho học sinh cả nước về tiềm năng biển đảo và nhiệm vụ của các thế hệ công dân Việt Nam trong việc bảo vệ chủ quyền biển, đảo... SGK Lịch sử, vì vậy, là một kênh quan trọng đảm đương sứ mệnh này. Bên cạnh đó, nội dung SGK Lịch sử cần được cập nhật những thành tựu nghiên cứu mới nhất của khoa học lịch sử, đồng thời phản ánh đầy đủ, khách quan sự thật lịch sử ngõ hầu góp tiếng nói vào sự nghiệp chung của dân tộc. Xem xét nội dung bài Trung Quốc thời phong kiến thuộc phần Lịch sử thế giới của SGK Lịch sử hiện hành, khai thác những kết quả nghiên cứu mới về vấn đề cương vực Trung Quốc thời Thanh, trong bài viết này, chúng tôi xin trao đổi về việc bổ sung vấn đề này vào SGK, mà theo chúng tôi, có thể góp phần giúp SGK Lịch sử lớp 10 vươn đến việc hoàn thành sứ mệnh được giao phó của nó.

1. Vấn đề cương vực lãnh thổ Trung Quốc thời phong kiến trong SGK Lịch sử lớp 10 hiện hành

1.1. Vấn đề cương vực lãnh thổ Trung Quốc thời Thanh

Lịch sử Trung Quốc thời phong kiến kéo dài trên 2000 năm. Nội dung kiến thức trên tất cả các phương diện từ kinh tế, chính trị, xã hội đến văn hóa là vô cùng phong phú. Trong đó, việc mở rộng cương vực lãnh thổ là một đặc điểm nổi bật của các triều đại phong kiến Trung Quốc. Vấn đề mở rộng cương vực lãnh thổ của các triều đại phương Bắc, nhất là cương giới phía nam qua các triều đại có liên quan mật thiết đến lịch sử Việt Nam.

Thời Thanh, cương vực lãnh thổ Trung Quốc không ngừng được mở rộng. Về phía đông, Khang Hy năm thứ 22 (1683), quân Thanh đánh Đài Loan, cháu của Trịnh Thành Công là Trịnh Khắc Sảng đầu hàng. Năm sau, nhà Thanh đã thiết đặt phủ,

huyện... cho thuộc vào tỉnh Phúc Kiến. Kể từ đây, Đài Loan chính thức sáp nhập đại lục¹.

Về phía bắc, Khang Hy năm thứ 29 (1690), quân Thanh đánh thắng quân Cát Nhĩ Đan ở Ô Lan Bô Thông (phía tây bắc thành phố Xích Phong, Mông Cổ ngày nay). Đến năm Khang Hy thứ 35 (1696), hoàng đế Khang Hy đích thân chinh phạt, đánh bại quân của Cát Nhĩ Đan, thu phục cao nguyên Mông Cổ. Đến đây, toàn bộ vùng Nội Mông Cổ và Ngoại Mông Cổ quy thuộc Thanh triều².

Về phía tây, Càn Long năm thứ 24 (1758), triều Thanh xuất quân tấn công Khách Thập Cát Nhĩ (nay là thành phố Khách Thập, Tân Cương) và Diệp Nhĩ Khương (huyện Sa Xa, Tân Cương nay). Thiên Sơn nam lộ được bình định. Sự nghiệp thống nhất của nhà Thanh hoàn thành³.

Về cương giới phía nam, dựa vào các nguồn sử liệu phong phú gồm sử tịch, địa phương chí, địa đồ cổ..., công trình của nhà nghiên cứu Phạm Hoàng Quân đã chứng minh rằng “qua nhiều nguồn sử liệu Trung Hoa, nhà nước Trung Quốc trong lịch sử từ thời nhà Hán đến thời nhà Thanh chưa từng quản lý và xác lập chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và vùng Biển Đông Việt Nam hay vùng biển Đông Nam Á”⁴. Đặc biệt, ông đã dẫn một số sử liệu trích từ Chính sử, Thực lục, Nhất thống chí, Địa Đồ, Hàng hải... thời Thanh để làm sáng tỏ cương giới phía nam Trung Quốc đương thời.

Trong chính sử Trung Quốc, mục Địa lý chí thuộc phần Chí trong chính sử từ đời Hán đến đời Thanh ghi nhận cực nam Trung Hoa tại huyện Nhai tỉnh Hải Nam ngày nay, mẫu sử liệu dưới đây trong Lời dẫn cho mục *Địa lý chí* trong *Thanh sử cảo*⁵ có thể xem là sự đúc kết cô đọng về phạm vi cương vực Trung Hoa: “Từ đó [đầu Thanh] đến nay, Đông tận Tam Tịch gồm cả đảo Khố Hiệt [O. Sakhaline], Tây tận phủ Sơ Lặc Tân Cương cho đến Thông Lĩnh, Bắc tận Ngoại Hưng An Lĩnh, Nam tận Nhai Sơn đảo Quỳnh Châu Quảng Đông, không ai không lay về nội địa, buộc chặt với bản triều. Ôi, thật lớn lao mạnh mẽ! Từ Hán, Đường đến nay chưa từng có vậy”⁶.

¹ 葛剑雄著：《中国历代疆域的变迁》，北京：商务印书馆，2012年，第150页。Cát Kiếm Hùng, *Trung Quốc lịch đại cương vực đích biến thiên*, Bắc Kinh, Thương vụ ấn thư quán, 2012.

² 葛剑雄著：《中国历代疆域的变迁》，北京：商务印书馆，2012年，第153页。

³ 葛剑雄著：《中国历代疆域的变迁》，北京：商务印书馆，2012年，第157页。

⁴ Phạm Hoàng Quân, *Hoàng Sa - Trường Sa, nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP HCM, 2014, tr.6.

⁵ Sách *Thanh sử cảo* soạn thời Dân quốc (bắt đầu biên soạn năm 1914 và hoàn thành năm 1927) do Triệu Nhĩ Tôn chủ biên.

⁶ Nguyên văn: “自兹以来，东极三姓所属库页岛，西极新疆疏勒至于葱岭，北极外兴安岭，南极广东琼州之崖山，莫不稽颡内乡，诚系本朝。于皇铄哉！汉、唐以来未有也。”Vùng Tam Tịch gồm toàn bộ lưu vực sông Amour và đảo Sakhalin, nay là các tỉnh thành Komsomd, Khabarovsk, Vladrnostok, O.Sakhalin thuộc Nga. Sơ Lặc là tên phủ cực tây Tân Cương, nay là thành phố Kashi, Tân Cương Duy Ngô Nhĩ tự trị khu. Thông Lĩnh là vùng núi Muztagata - nơi giáp giới Afghanistan, Tajikistan. Ngoại Hưng An Lĩnh là vùng phía Bắc

Trong quốc chí - địa phương chí Trung Quốc, *Gia Khánh trùng tu nhất thống chí*⁷ là bộ tổng chí hoàn bị bậc nhất của triều Thanh và của cả các tổng chí Trung Hoa trong lịch sử. Trong phần viết về tỉnh Quảng Đông, bộ tổng chí này đã nêu rõ hình thể địa lý của tỉnh cực nam Trung Hoa: “*Quảng Đông thống bộ - Hình thể. Nam giáp biển lớn, từ trị sở tỉnh đến đại dương chừng 300 dặm. Từ phía đông nam phủ Triều Châu cùng với phủ Dương Châu tỉnh Phúc Kiến tiếp liền với biển. Phía tây nam châu Khâm phủ Liêm Châu cùng tiếp liền biển Giao Chỉ, khoảng cách đông tây hơn 2.400 dặm. Còn Quỳnh Châu bốn mặt trợ trợ, riêng trong vùng biển. Tây tiếp An Nam, từ Khâm, Liêm về tây cùng An Nam phân giới, Khâm Châu còn là đường biển quan trọng*”⁸.

Trong Địa đồ, ba bức địa đồ tiêu biểu gồm Hoàng dư toàn đồ, Quảng Đông toàn đồ và Quỳnh Châu phủ đồ - phụ lục trong sách Nhất thống chí cuối thời Thanh, mang tính chính thống, cho thấy cực nam Trung Hoa chỉ đến khoảng vĩ độ 18°30', hình thể địa lý được biểu thị bởi vài hòn đảo nhỏ ven bờ, cách biển Tam Á chừng 20km⁹.

Trong Hàng hải, sách *Thuận phong tương tổng* có những đoạn mô tả về vùng biển Giao Chỉ, trong đó nêu địa danh Vạn Lý Thạch Đường, với ý xác định Vạn Lý Thạch Đường thuộc vùng biển Giao Chỉ:

“*Xác định thời gian thủy triều lên xuống: ... Nếu thuyền gần Ngoại La theo hướng nhìn ngang, lấy sang đông đi bảy canh thuyền là Vạn Lý Thạch Đường, trong có hòn đảo màu đỏ (Hồng thạch dữ), không cao. Nếu nhìn thấy thân thuyền là chỗ nước cạn, như thấy mỏm đá phải đề phòng. Nếu như thuyền đi từ Thất Châu Dương, lấy sang đông bảy canh thuyền là thấy Vạn Lý Thạch Đường, giống như hình cánh bướm, đến gần thì thấy như hai, ba cánh bướm, phải đề phòng. Thuyền đi chậm, một ngày thấy Ngoại La Sơn, phải nhớ [điều này] thật kỹ.*”

“*Vẽ/ ghi chép về hình núi, thế nước sâu cạn, bãi bùn, bãi cát, đảo, đá ở các châu phủ các xứ: ... Giao Chỉ Dương thấp về phía Tây, có đảo cỏ, dòng nước chảy xiết, có lau sậy, nhiều vùi, lán sang phía đông có phi ngư, lán sang phía tây có bãi phong ngư.*

sông Amour, năm Hàm Phong thứ 8 (1858) theo điều ước Ái Huy, nhà Thanh giao vùng đất này cho Nga. Dẫn theo Phạm Hoàng Quân, *Hoàng Sa - Trường Sa, Nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc*, sđd, tr.28.

⁷ *Gia Khánh trùng tu nhất thống chí* do Đại học sĩ Tổng tài Quốc sử quan Mục Chương A và Hàn lâm viện biên tu Lý Tá Hiền chủ biên, theo sắc chỉ của vua Gia Khánh, làm xong năm Đạo Quang thứ 22 (1842), dựa vào bản *Khâm định Đại Thanh nhất thống chí* soạn năm Càn Long thứ 28 (1763) để soạn thêm.

⁸ Nguyên văn: 廣東統部-形勢南濱大海省治南去大洋僅三百里，自潮州府之東南，與福建之漳州洋接，廉州府欽州之西南，與交趾洋接，東西相距二千四百餘里，而瓊州四面孤懸，以海為境。西距安南欽廉以西，與安南/分界，而欽州又當海道之衝。 *Gia Khánh trùng tu nhất thống chí*, quyển 440, Quảng Đông thống bộ, tờ 4-5. Bản in Đài Loan thương vụ ấn thư quán, cuốn 9, tr.5704. Dẫn theo Phạm Hoàng Quân, *Hoàng Sa - Trường Sa, Nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc*, sđd, tr.30.

⁹ Phạm Hoàng Quân, *Hoàng Sa - Trường Sa, Nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc*, sđd, tr.31.

Độ sâu của nước được 45 thác. Lấy sang đông bảy canh thuyền có Vạn Lý Thạch Đường”.¹⁰

Như vậy, các nguồn sử liệu đã giúp khẳng định cương giới phía nam của Trung Quốc thời Thanh không vượt quá đảo Hải Nam ngày nay.

1.2. Nội dung cương vực lãnh thổ trong bài Trung Quốc thời phong kiến - SGK lớp 10 hiện hành

Theo chương trình trong SGK Lịch sử lớp 10 hiện hành¹¹, chương III - bài 5: *Trung Quốc thời phong kiến*, thuộc phần Lịch sử thế giới nguyên thủy, cổ đại và trung đại. Nội dung bài này sơ lược giới thiệu diễn trình lịch sử trung đại Trung Quốc với ba giai đoạn chính gồm thời Tần - Hán, thời Đường, thời Minh - Thanh) và văn hóa Trung Quốc thời phong kiến.

Như đã trình bày, vấn đề tiến hành chiến tranh xâm lược, bành trướng lãnh thổ - mở rộng cương vực là một nét nổi bật trong lịch sử phát triển của các quốc gia thời phong kiến. Đối với Trung Quốc, đó là một đặc điểm xuyên suốt lịch sử. SGK Lịch sử lớp 10 hiện hành khi trình bày khái lược diễn trình lịch sử Trung Quốc đã có trực tiếp hoặc gián tiếp đề cập đến quá trình này. Xin trích lại cụ thể như sau:

Một, khi trình bày thời Tần - Hán, SGK cho biết: *“Từ đất gốc của Trung Hoa ở vùng trung lưu sông Hoàng, nhà Tần và nhà Hán đã lần lượt lấy vùng thượng lưu sông Hoàng (Cam Túc), thôn tính vùng Trường Giang cho đến lưu vực sông Châu, lấn dần phía đông Thiên Sơn, xâm lược Triều Tiên và đất đai của người Việt cổ”*¹².

Hai, khi trình bày thời nhà Đường, SGK viết: *“Các hoàng đế nhà Đường tiếp tục chính sách xâm lược mở rộng lãnh thổ. Nhà Đường đem quân lấn chiếm vùng Nội Mông, chinh phục Tây Vực, xâm lược bán đảo Triều Tiên, củng cố chế độ đô hộ ở An Nam (lãnh thổ Việt Nam hồi đó), ép Tây Tạng phải thần phục. Nhờ vậy, Trung Quốc dưới thời Đường trở thành một đế quốc phong kiến phát triển nhất”*¹³.

Ba, khi trình bày thời Minh - Thanh, SGK chú trọng phần nội chính của hai vương triều này mà không đề cập đến vấn đề mở rộng lãnh thổ và cương vực lãnh thổ của Trung Quốc đương thời.

¹⁰ Nguyên văn: “定潮水消長時候：船若近外羅對開，貪東七更船便是萬里石塘，內有紅石嶼，不高，如是看見船身，便是低了，若見石頭，可防。若船七州洋落去，貪東七更船見萬里石塘似船帆樣，近看似二三個船帆樣，可防，牽船，使一日見外羅山，千萬記心耳。” và 各處州府山行水勢深淺泥沙礁石之圖：“交趾洋低西有草嶼流水緊有蘆荻多貪東有飛魚貪西有拜風魚打水四十五托貪東七更船有萬里石塘”。Ngoại La (Ngoại La Sơn), tức Cù Lao Ré, đảo Lý Sơn, nay thuộc huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Thất Châu Dương chỉ vùng biển có nhóm đảo Thất Châu ở phía đông bắc huyện Văn Xương, phủ Quỳnh Châu (tỉnh Hải Nam), trên địa đồ ngày nay ghi là Thất Châu liệt đảo, ở khoảng 20° vĩ Bắc. Dẫn theo Phạm Hoàng Quân, *Hoàng Sa - Trường Sa, Nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc*, sđd, tr.32-33.

¹¹ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Phan Ngọc Liên (Tổng Chủ biên), Lương Ninh - Trương Hữu Quýnh (Chủ biên), Đinh Ngọc Bảo, Nguyễn Hồng Liên, Nguyễn Cảnh Minh, Nguyễn Đình Vỹ, *Lịch sử 10*, tái bản lần thứ sáu, NXB Giáo dục Việt Nam, 2012.

¹² *Lịch sử 10*, Tlđd, tr.30.

¹³ *Lịch sử 10*, Tlđd, tr.31.

Qua xem xét phần trình bày những nội dung trên của SGK về vấn đề mở rộng lãnh thổ và cương vực lãnh thổ của Trung Quốc, xin có một số nhận xét như sau:

Thứ nhất, SGK lớp 10 có trình bày khái lược về quá trình bành trướng lãnh thổ Trung Quốc qua hai thời kỳ Tần - Hán và thời Đường nhưng chưa trình bày vấn đề đó ở thời Minh - Thanh là một sự thiếu sót rất lớn.

Thứ hai, nội dung kiến thức được đưa vào SGK mang tính khái quát, còn quá sơ lược, chỉ dừng lại ở việc nhấn mạnh quá trình bành trướng lãnh thổ Trung Quốc về bốn phía mà chưa cụ thể hóa các mốc niên đại cũng như cương giới.

Thứ ba, SGK khi đề cập đến vấn đề quá trình xâm lược, đô hộ của Trung Quốc qua các thời kỳ về phía nam, về điểm cực nam trong cương vực của họ, các tác giả SGK chỉ diễn đạt bằng các cụm từ khá mơ hồ: “*xâm lược Triều Tiên và đất đai của người Việt cổ*” hoặc “*củng cố chế độ đô hộ ở An Nam (lãnh thổ Việt Nam hồi đó)*”.

2. Việc bổ sung nội dung cương vực lãnh thổ Trung Quốc thời Thanh vào bài Trung Quốc thời phong kiến trong SGK lớp 10

2.1. Cơ sở khoa học và thực tiễn

Về cơ sở khoa học, kết quả nghiên cứu đạt được của giới nghiên cứu trong thời gian qua, đặc biệt là vấn đề cương vực lãnh thổ Trung Quốc qua các thời kỳ cần được cập nhật và phổ biến. Nguồn sử liệu được sử dụng khá phong phú gồm nguồn sử tịch chính thống của các vương triều phong kiến, nguồn địa phương chí, nguồn du ký, các tập bản đồ, hàng hải...

Về cơ sở thực tiễn, nội dung kiến thức lịch sử được đưa vào SGK thể hiện nhận thức lịch sử của cả dân tộc đối với quá trình lịch sử. Những thiếu sót hoặc sai lệch của kiến thức lịch sử, dù là lịch sử Việt Nam hay lịch sử thế giới trong SGK đều có thể trở thành chỗ dựa để các thế lực bên ngoài vin vào để chống phá, lật lọng. Điều đó càng trở nên cấp thiết trong bối cảnh những mối quan hệ quốc tế đan xen phức tạp, nhất là mối quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc hiện nay.

2.2. Yêu cầu

Việc đưa nội dung cương vực lãnh thổ Trung Quốc vào SGK lớp 10 cần đáp ứng các yêu cầu mang tính nguyên tắc sau:

Tính khách quan, biên soạn SGK không khác biên soạn một cuốn sách sử. Truyền thống của sử quan là truyền thống tôn trọng sự thật. Tinh thần quan yếu của biên soạn sử sách là tinh thần khách quan, trung thực. Vấn đề cương vực lãnh thổ của một quốc gia trong quá khứ cũng như những vấn đề thuộc về lịch sử khác cần được tôn trọng, tái diễn, phục dựng đúng với những gì đã diễn ra. Căn cứ để đạt đến độ khách quan đó là nguồn sử liệu trung thực, đầy đủ nhất có thể. Thái độ khách quan, với các cứ liệu vững chắc là nguyên tắc quan trọng nhất của biên soạn SGK.

Tính đồng đại, dung lượng nội dung kiến thức về cương vực lãnh thổ Trung Quốc quá nhiều, riêng phần cương giới phía nam qua các thời kỳ cũng không ít. Mặc khác, vì vấn đề chủ quyền về biển đảo của nước ta chủ yếu được đặt ra và thực hiện dưới thời chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn (từ thế kỷ XVI - XX) nên nhất thiết phải chú trọng những nội dung thỏa mãn được tính đồng đại, tức chọn khung thời gian tương ứng với lịch sử Trung Quốc là thời Thanh (thế kỷ XVII - XX). Vấn đề cương vực thời Tần - Hán, thời Đường... có thể khái lược qua để có cái nhìn tổng quan.

Tính cụ thể, để đảm bảo ý nghĩa thực tiễn của việc đưa nội dung cương vực lãnh thổ Trung Quốc thời phong kiến vào SGK như đã trình bày ở trên, cần phải tránh việc trình bày quá sơ lược hoặc không rõ ràng. Nội dung được đưa vào phải đảm bảo tính cụ thể, tức phải chỉ rõ cương vực lãnh thổ Trung Quốc mở rộng về các hướng, đặc biệt nhấn mạnh cương giới phía nam đến đâu.

2.3. Kiến nghị về nội dung cần bổ sung

Xét những nguyên tắc trên, vì nội dung kiến thức được đưa vào SGK phải tinh giản rất nhiều nên qua trình bày thực trạng SGK và khách quan lịch sử như trên, chúng tôi xin đề xuất việc bổ sung một ý quan trọng nhất liên quan đến vấn đề cương vực lãnh thổ Trung Quốc thời Thanh như sau:

Ở mục 3. Trung Quốc thời Minh - Thanh, bài Trung Quốc thời phong kiến, SGK Lịch sử lớp 10 sẽ bổ sung nội dung: *Thời nhà Thanh, cương vực lãnh thổ Trung Quốc không ngừng được mở rộng. Nhà Thanh đã mở rộng cương giới về phía bắc đến Mông Cổ; phía tây đến Tân Cương; phía đông quản lý đảo Đài Loan; phía nam đến phủ Quỳnh Châu và châu Nhai (đảo Hải Nam, tỉnh Quảng Đông ngày nay)*¹⁴.

3. Thay lời kết

Nghiên cứu SGK Lịch sử được giảng dạy trong quá khứ có thể góp cho hiện tại những kiến nghị giá trị. Vì vấn đề cương vực lãnh thổ rất quan trọng đối với mỗi quốc gia và liên quan chặt chẽ với quốc sử nên nó là nội dung thiết yếu mà học sinh cần phải nắm được trước khi học lịch sử Việt Nam qua từng giai đoạn, đã từng được đặt vị trí đầu mỗi cuốn sách dạy lịch sử ở nước ta thời trước - sách dạy Lịch sử Việt Nam viết bằng chữ Hán và chữ Nôm. Không chỉ giúp người học sách có được những kiến thức cơ bản nhất về cương giới nước ta, việc cung cấp nội dung cương vực lãnh thổ cho học sinh trong SGK còn là sự khởi đầu cho những nghiên cứu chuyên sâu về sau¹⁵.

¹⁴ Phạm Hoàng Quân, *Hoàng Sa - Trường Sa, Nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc*, sđd, tr.92. Tác giả cũng tham khảo thêm các nghiên cứu khác, tiêu biểu có cuốn sách *Trung Quốc lịch đại cương vực đích biến thiên* của nhà địa lý học lịch sử Trung Quốc Cát Kiếm Hùng (葛剑雄著: 《中国历代疆域的变迁》, 北京: 商务印书馆, 2012年.)

¹⁵ Xin tham khảo công trình nghiên cứu của tiến sĩ quá cố Nguyễn Thị Hương, *Nghiên cứu sách dạy Lịch sử Việt Nam viết bằng chữ Hán và chữ Nôm*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2013, tr.152.

Thuộc các sách dạy lịch sử Việt Nam trên đây, cuốn *Khải đồng thuyết ước* ngoài việc trình bày sơ lược về cương giới nước ta, tác giả còn có kèm thêm tám bản đồ. Trong tám bản đồ này, tác giả ngoài việc vẽ lại các vùng đất trong lục địa, còn có ghi chú rõ ràng cả cương giới ở vùng biển nước ta bao gồm Hồng Đàm 洪潭 và Hoàng Sa chữ 黄沙渚 (Bãi Hoàng Sa hay Quần đảo Hoàng Sa)¹⁶. Rõ ràng đó là một bằng chứng về chủ quyền biển đảo của dân tộc mà gốc rễ của nó là việc nhận thức đúng mức vị trí của vấn đề cương vực trong SGK Lịch sử. Điều cần lưu ý là, câu chuyện về cương vực lãnh thổ không chỉ có ý nghĩa trong khi thiết kế nội dung SGK cho dạy và học lịch sử Việt Nam mà còn rất quan trọng đối với lịch sử thế giới, đặc biệt là lịch sử Trung Quốc.

Nhiều nguồn sử liệu và các nghiên cứu đã chỉ rõ về cương vực lãnh thổ Trung Quốc thời nhà Thanh, cương giới tận cùng về phía nam chỉ đến châu Nhai và việc quản lý hành chính của nhà Thanh chỉ đến huyện Nhai, tỉnh Hải Nam ngày nay. Ý nghĩa quan trọng của việc đưa nội dung cương vực lãnh thổ Trung Quốc thời nhà Thanh như vậy vào SGK Lịch sử 10, có thể nói, như nhà nghiên cứu Phạm Hoàng Quân đã chỉ ra trong công trình của mình khi tìm hiểu nguồn gốc, bản chất và ý nghĩa các sử liệu trong thư tịch cổ mà học giới Trung Quốc dẫn dụng: “*vừa làm cơ sở để phân tích những lập luận sai lạc của học giới Trung Quốc, vừa để góp một phần trong việc khẳng định chủ quyền lịch sử của Việt Nam đối với các quần đảo trên Biển Đông, và cũng là để mọi người dân Việt Nam hiểu rõ về chủ quyền hiển nhiên của mình trong quá khứ và hiện tại*”¹⁷.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Phan Ngọc Liên (Tổng Chủ biên), Lương Ninh - Trương Hữu Quýnh (Chủ biên), Đinh Ngọc Bảo, Nguyễn Hồng Liên, Nguyễn Cảnh Minh, Nghiêm Đình Vỳ, *Lịch sử 10*, tái bản lần thứ sáu, NXB Giáo dục Việt Nam, 2012.

[2] Nguyễn Thị Hương, *Nghiên cứu sách dạy Lịch sử Việt Nam viết bằng chữ Hán và chữ Nôm*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2013.

[3] Phạm Hoàng Quân, *Hoàng Sa - Trường Sa, nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP HCM, 2014.

[4] 葛剑雄著: 《中国历代疆域的变迁》, 北京: 商务印书馆, 2012年。

¹⁶ Nguyễn Thị Hương, *Nghiên cứu sách dạy Lịch sử Việt Nam viết bằng chữ Hán và chữ Nôm*, sđd, tr.145.

¹⁷ Phạm Hoàng Quân, *Hoàng Sa - Trường Sa Nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP HCM, 2014, tr.5.